TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG TÈ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2021/HS - ST
Ngày: 13/09/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Xuân Hải.
Các hội thẩm nhân dân:
Ông: Giàng A Lình.
Bà: Vàng Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa: Ông: Lương Gia Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 09 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2021/HSST, ngày 30 tháng 07 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2021/QĐXXST-HS, ngày 31 tháng 08 năm 2021 đối với bị cáo:

- **Lý Văn Đ** - Tên gọi khác: Không - Giới tính: Nam - Sinh năm 1991; Nơi sinh: huyện Mường T, tỉnh Lai C; Nơi cư trú: Bản Nà H II, xã Bum N, huyện Mường T, tỉnh Lai C; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Thái; Con ông: Lý Văm S, sinh năm 1964 và con bà Lù Thị D, sinh năm 1963; Vợ, con: Không; Tiền án; tiền sự: không; Nhân thân chưa bị xử lý; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/05/2021 tại xã Bum N, huyện Mường T, tỉnh Lai C cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Anh Lù Văn K - Sinh năm 1982 - Trú tại: Bản Nà H I, xã Bum N, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Mào Văn G - Sinh năm 1981 - Trú tại: Bản Nà H I, xã Bum N, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 24/04/2021, Lý Văn Đ đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông tên H từ khu vực bản Pa M, xã Hua B, huyện Nậm N, tỉnh Lai C về bản Nà H I, xã Bum N, huyện Mường T, tỉnh Lai C. Điêu đã rủ H đi đến nhà của anh Lù Văn K ở bản Nà H I để trộm cắp đầu

máy cưa, khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày khi cả hai đi đến gần đường xuống nhà anh K thì dừng lại và dựng xe ở mô tô ở lề đường trong bản, rồi Đ và H đi đến nhà anh K, Đ nói với H vị trí anh K thường để đầu máy cưa ở hiên bên trái nhà và chỉ chỗ cho H đi lên nhà từ phía cầu thang bên trái nhà sàn của anh K còn Đ đứng ở dưới gầm sàn để cảnh giới và đón lấy đầu máy cưa do H đưa từ bên trên đưa xuống, sau khi nhận được đầu máy cưa, Đ để trên đống gỗ dưới gầm sàn nhà anh K và bảo H đứng đợi, Đ phải về nhà uống thuốc do bị đau bụng, sau khi uống thuốc xong Đ quay lại chỗ H thì không thấy H, Đ nhìn thấy một chiếc bao tải xác rắn màu cam ở dưới gầm nhà sàn, Đ cầm lấy và cho đầu máy cưa vào trong bao tải, vác lên vai rồi đi bộ ra ngoài để tìm H nhưng không thấy H đâu. Đ tiếp tục vác đầu máy cưa đi xuống thị trấn Mường T để tìm nơi tiêu thụ, khi đi được khoảng 2km thì Đ gặp anh Mào Văn G (là Công an viên bản Nà H I), anh G hỏi Đ và kiểm tra chiếc bao tải bên trong có đầu máy cưa. Đ nói đầu máy cưa là của Đ vừa đi làm về, sau đó Đ tiếp tục mang đầu máy cưa đi xuống thị trấn Mường T, nhưng do trời đã tối nên Đ cất giấu đầu máy cưa vào trong một bụi cây cạnh cống thoát nước của đường quốc lộ 4H thuộc địa phận bản Nà H II. Sau khi giấu xong Đ vẫy tay xin đi nhờ xe của một người đàn ông lạ mặt xuống thị trấn Mường T rồi nằm ngủ trên vỉa hè gần vòng xuyến khu phố 12. Đến sáng ngày 25/04/2021 Đ đi nhờ xe lên xã Mường T chơi, sau đó đi về nhà ở bản Nà H II, xã Bum N, huyện Mường T.

Ngày 25/04/2021 anh K phát hiện chiếc máy cưa xẻ gỗ thường hay để ở ngoài hiên nhà bị mất nên đã đến Công an xã Bum N trình báo, khi biết tin có công an xã Bum N đến tìm mình, do sợ bị phát hiện nên vào đêm ngày 25/04/2021, Đ đã ra bụi cây cạnh cống thoát nước của đường quốc lộ 4H thuộc địa phận bản Nà H II mang đầu máy cưa trả lại cho anh K, quá trình làm việc với cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T, Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 08/KL-HĐ-ĐGTS ngày 29/04/2021 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mường T kết luận: 01 (Một) đầu cưa xẻ gỗ, nhãn hiệu Husqvarma Special 365, màu cam, bị gẫy mất tai côn, tay cầm của máy bị rách một đoạn khoảng 15 cm ngay tại vị trí tay cầm (máy không có lam cưa) có giá trị tài sản là 2.130.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 50/CT-VKS-MT, ngày 30 tháng 07 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố Lý Văn Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý đối với bị cáo:

- Về tội danh: Bị cáo Lý Văn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

- Về hình phạt chính: Áp dụng Điều 38; khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Lý Văn Đ từ: 09 tháng tù đến 15 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự. Xét hoàn cảnh của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lù Văn K đã nhận lại tài sản, không đề nghị, yêu cầu Lý văn Đ bồi thường giải quyết về vấn đề dân sự.

- Về xử lý vật chứng: Không.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Quá trình điều tra và tại phiên Tòa việc bị cáo khai là hoàn toàn khách quan, thừa nhận hành vi phạm tội của mình là đúng sự thật, bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, nhất trí với bản luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất, sau khi tranh luận Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm về mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 24/04/2021, lợi dụng sơ hở trong việc bảo quản tài sản tại nhà của anh Lù Văn K ở bản Nà H II, xã Bum N, huyện Mường T, tỉnh Lai C. Lý Văn Đ đã trộm cắp 01 (Một) đầu cưa xẻ gỗ, nhãn hiệu Husqvarma Special 365, màu cam, bị gẫy mất tai côn, tay cầm của máy bị rách một đoạn khoảng 15 cm ngay tại vị trí tay cầm (máy không có lam cưa) có giá trị tài sản là 2.130.000 đồng của anh Lù Văn K. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật nhà nước ta bảo vệ, làm ảnh hưởng tới trật tự, an ninh và an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân tại địa phương. Vì vậy xét thấy cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, xét bị cáo Lý Văn Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ điểm i "*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*" điểm s "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xét thấy: Điều kiện dẫn tới hành vi phạm tội của bị cáo cũng do một phần lỗi chủ quan, sơ hở trong việc bảo vệ tài sản của anh Lý Văn K, nhận thấy bị cáo Lý Văn Đ là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế, gia đình có hoàn cảnh khó khăn thuộc hộ nghèo của xã Bum N, huyện Mường T là xã có hoàn cảnh kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo Lý Văn Đ có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ được bố mẹ nuôi cho ăn học đến lớp 02/12, rồi ở nhà làm nghề tự do, do ham chơi, lười lao động, chỉ vì mục đích tư lợi của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

[6]. Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, xét thấy: Bị cáo Lý Văn Đ là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế, gia đình có hoàn cảnh khó khăn thuộc hộ nghèo của xã Bum N, huyện Mường T là xã có hoàn cảnh kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, bản thân bị cáo làm nghề lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về bồi thường dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, anh Lù Văn K không yêu cầu Lý văn Đ bồi thường gì về trách nhiệm dân sự. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Công an huyện Mường T đã ra quyết định số:17/QĐXLVC-CA, ngày 25/05/2021 về việc trả lại tài sản cho anh Lù Văn K: 01 (Một) đầu cưa xẻ gỗ, nhãn hiệu Husqvarma Special 365, màu cam, bị gẫy mất tai côn, tay cầm của máy bị rách một đoạn khoảng 15 cm ngay tại vị trí tay cầm (máy không có lam cưa) việc xử lý vật chứng là phù hợp và đúng quy định của pháp luật, anh K không có ý kiến, yêu cầu, đề nghị gì. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Đối với 01 (một) chiếc bao tải xác rắn màu cam mà Lý Văn Đ đựng chiếc máy cưa, gia đình anh K đã sử dụng để đựng rác, sau đó đốt đi nên cơ quan điều tra không thu giữ được. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9]. Đối với người thanh niên tên H đã cùng với bị cáo Lý Văn Đ thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại nhà anh Lù Văn K. Qua trình điều tra không xác định được lai lịch của người này, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T không khởi tố, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T không truy tố. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10]. Về án phí hình sự: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14

về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Lý Văn Đ phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng.

[11]. Từ sự phân tích nêu trên. Hội đồng xét xử có cơ sở khách quan và căn cứ pháp lý để kết luận. Bị cáo Lý Văn Đ đã phạm tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, do vậy ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào Điều 38, khoản 1 Điều 173, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Văn Đ: 01 (Một) năm tù**.** Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.
- Về xử lý vật chứng: Không.
- Về trách nhiệm dân sự: Không.
- Về hình phạt bổ sung tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự: Không.
- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng.
- Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm iết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lò Xuân Hải

Nơi nhận
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện M.Tè;
- Công an huyện M.Tè;
- Chi cục THADS huyện M.Tè;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Tè;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu hồ sơ VA.